

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2020/HS-ST

Ngày: 15-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Phiếu.

2. Ông Lưu Danh Sử

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Trần Thanh Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Duy- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn Đ, sinh năm 1979 (Tên gọi khác: Không). Nơi cư trú: phố Đ, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; con ông Vũ Kim T (đã chết) và bà Đoàn Thị O, sinh năm 1947; có vợ là Bùi Thị V, sinh năm 1983 và có 01 con sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/06/2020, chuyển tạm giam ngày 22/06/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. (Bị cáo có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Bùi Thị V, sinh năm 1983. Địa chỉ: Phố Đ, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình. (Có mặt)

- Người làm chứng:

+ Anh Lê Quang H, sinh năm 1972. (Vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1959. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn Đ là người nghiện ma túy, loại Heroine; khoảng 17 giờ ngày 19/6/2020, Đoàn điều khiển xe đạp loại mini, không có nhãn hiệu, màu đỏ từ nhà đi đến khu vực Bệnh viện đa khoa huyện N để tìm mua Heroine về sử dụng cho bản thân. Khi đi đến gần Bệnh viện đa khoa huyện N thì Vũ Văn Đ đã gặp một người

nam giới (Đoàn không biết tên, tuổi, địa chỉ) đang đứng ở ven đường trông giống người nghiện ma túy. Vũ Văn Đ đi lại gần người nam giới và hỏi: “*Anh có hàng không, em có một trăm, để cho em một trăm*” - Ý Đ muốn hỏi mua 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Người nam giới đồng ý và nói “*Có, đưa tiền đây*”. Vũ Văn Đ lấy ra trong người số tiền 100.000 đồng đưa cho người nam giới, người này cầm tiền rồi đưa cho Đ 01 gói Heroine được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong là chất bột dạng cục màu trắng. Vũ Văn Đ mở ra kiểm tra xác định đúng là Heroine nên đã gói lại và cầm gói Heroine vừa mua được trên tay rồi điều khiển xe đạp để đi về nhà.

Hồi 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi Vũ Văn Đ đang điều khiển chiếc xe đạp mini màu đỏ đi trên đoạn đường thuộc phố Đ, thị trấn N, huyện N đã gặp Tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an thị trấn N đang làm nhiệm vụ tuần tra. Do sợ bị phát hiện đang cất giấu trái phép Heroine trên người nên Vũ Văn Đ đã ném từ trên tay trái của mình gói Heroine xuống mặt đường đã bị Tổ Công tác yêu cầu dừng xe lại và nhặt lên để kiểm tra. Tổ Công tác đã lập biên bản và thu giữ của Vũ Văn Đ 01 gói Heroine được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong là chất bột dạng cục màu trắng. Vũ Văn Đ khai nhận đó là gói Heroine của mình vừa mua về nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Ngoài ra Tổ công tác còn thu giữ của Vũ Văn Đ 01 xe đạp loại mini, không có nhãn hiệu, màu đỏ.

Cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng chứa trong 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng thu giữ của Vũ Văn Đ có khối lượng 0,14 gam ký hiệu M để gửi trưng cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 167/KLGD-PC09-MT ngày 22/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “*Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1479 (không phải một nghìn bốn trăm bảy mươi chín) gam, là ma túy, loại Heroine.*”

Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,0827 gam, là ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. Tất cả được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định của pháp luật, trên mặt phong bì có ghi số 167/KLGD-PC09-MT.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình; Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo không khiếu nại gì về kết luận giám định số 167/KLGD-PC09-MT ngày 22/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình .

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKSND-TP.HCM ngày 04/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Vũ Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn Đ phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19/06/2020.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định số 167/KLGD-PC09-MT ngày 22/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình và các chứng cứ, tài liệu có liên quan khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đã đủ cơ sở pháp lý khẳng định: Vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 19/6/2020 tại khu vực đường phố Đ, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình Vũ Văn Đ có hành vi cất giấu trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,1479 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do sợ bị phát hiện đang cất giấu trái phép Heroine trên người nên Vũ Văn Đ đã ném từ trên tay trái của mình gói Heroine xuống mặt đường đã bị Tổ Công tác yêu cầu dừng xe lại và nhặt lên để kiểm tra. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....
c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

.....“

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhân

thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy:

Hành vi tàng trữ 0,1479 (không phải một nghìn bốn trăm bảy mươi chín) gam, là ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân của bị cáo là cố ý, tính chất tội phạm là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc quản lý các chất ma túy. Xét bản thân bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi tàng trữ Heroine của mình bị Nhà nước cấm, nhận thức được tác hại của việc nghiện ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, ảnh hưởng đến kinh tế, sự phát triển nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc như vậy mới có tác dụng nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm chung cũng như giúp bị cáo có thời gian cải tạo rèn luyện mình trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi mình đã thực hiện đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có. Từ những nhận định trên xét thấy cần áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong vụ án này, kết quả điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người đã bán Heroine cho Vũ Văn Đ nên không đủ căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy tàng trữ nhằm sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe đạp loại mini, không có nhãn hiệu, màu đỏ thu giữ của Vũ Văn Đ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chiếc xe đạp trên là tài sản hợp pháp của chị Bùi Thị V (vợ của Đ). Chị V không biết việc Đ sử dụng xe đạp mini của gia đình đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị V là phù hợp.

- Đối với 0,0827 gam Heroine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, tất cả được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định của pháp luật, trên mặt phong bì có ghi số 167/KLGD-PC09-MT thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có que thử nước tiểu xét nghiệm tìm chất ma túy và 01 phong bì niêm phong phong bì, vỏ gói ban đầu không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, có đề nghị xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số

326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ 15(Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19/06/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,0827 gam Heroine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, tất cả được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định của pháp luật, trên mặt phong bì có ghi số 167/KLGD-PC09-MT.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có que thử nước tiểu xét nghiệm tìm chất ma túy và 01 phong bì niêm phong phong bì, vỏ gói ban đầu.

(Chi tiết theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- CA huyện N;
- Những người TGTT;
- Lưu./.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

PHẠM THANH TÙNG